TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 6 - 2022
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vui
2. Ông Võ Đức Thọ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về "*Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Hồng V**, sinh năm 1981 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn: Ông **Phan Công N**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ñôn khởi kiện đề ngaøy 17 thaùng 02 naêm 2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - bà Trương Thị Hồng V trình baøy:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phan Công N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hạnh phúc đến nay thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do tình cảm vợ chồng nhợt nhạt, thường xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau. Nay nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Phan Công N

- Về con: Bà và ông Ngoạc có 02 người con chung tên Phan Trương Anh Đ, sinh năm 1998 và Phan Trương Anh T, sinh năm 2004. Khi ly hôn, bà không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn - ông Phan Công N trình bày: Thống nhất với lời trình bày trên của bà Trương Thị Hồng V về quan hệ hôn nhân và về con. Ông xác định vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 7 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, đồng thời vợ chồng sống ly thân từ ngày 14/02/2022 cho đến nay. Nay bà Vân yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý vì ông còn rất thương vợ, mong Tòa án giải quyết cho vợ chồng ông được sống chung lại với nhau để lo gia đình ngày càng hạnh phúc hơn.

Về con: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án, xem xét giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết

Nguyên đơn - bà Trương Thị Hồng V nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu ly hôn với bị đơn - ông Phan Công N. Yêu cầu của nguyên đơn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện cư trú tại xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Hồng V, sinh năm 1981 và ông Phan Công N, sinh năm 1979 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Vân và ông Ngoạc là hợp pháp.

Quá trình chung sống, bà Vân và ông Ngoạc cùng xác định là có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp và cãi nhau. Ông Ngoạc xác định mâu thuẫn từ tháng 7 năm 2021 và đã sống ly thân từ ngày 14/02/2022 cho đến nay. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Vân và ông Ngoạc đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Vân.

[2] Về con: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà Vân phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Trương Thị Hồng V

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trương Thị Hồng V được ly hôn với ông Phan Công N
- Về con: Không xem xét
- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị Hồng V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà Vân đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0009768 ngày 01/4/2022.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*
- *UBND xã Lộc Thịnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Đông Kết;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Quang Minh